

Bản án số: 28/2022/HS-PT
Ngày: 21-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài
Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình
Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/TLPT-HS, ngày 26-01-2022 đối với bị cáo Trần Quốc D, Trần Văn L do kháng cáo của bị cáo Trần Quốc D, Trần Văn L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 242/2021/HS-ST; ngày 20-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị cáo kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Trần Quốc D**; sinh năm: 1970 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: 09C HV, phường 10, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần Phụ S (đã chết); con bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1949, hiện đang sống tại thôn Phước Yên, xã Quảng Thọ, huyện Hương Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; gia đình bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1972; vợ: Phan Thị H, sinh năm 1969, bị cáo có 02 người con sinh năm 1992, 1994; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/02/2020 bị Công an thành phố Đà Lạt, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Đánh bạc trái phép; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Văn L**; sinh năm: 1964 tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: 2B NVT, Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo;

trình độ văn hóa: 7/12; con ông Võ B (đã chết); con bà Trần Thị Đ (đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị Bích S, sinh năm 1964, bị cáo có hai người con sinh năm 1980, 1988; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc D làm nghề bán vé số trước số nhà 05 đường Phan Bội Châu, Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng thời gian tháng 09/2020 có một đối tượng tên Ân (không rõ nhân thân lai lịch) đến gặp Trần Quốc D và đặt vấn đề nhờ Dũng ghi số đề cho Ân để hưởng tiền hoa hồng thì Trần Quốc D đồng ý. Hai bên thỏa thuận Trần Quốc D sẽ nhận ghi số đề của những người đánh đề, sau đó chuyển cho Ân qua ứng dụng tin nhắn Zalo, số tiền hoa hồng mà Dũng được hưởng là 2% trên tổng số tiền ghi đề trong một ngày. Hàng ngày, Trần Quốc D nhận ghi số đề cho người chơi đề và chuyển cho Ân, trường hợp có người chơi số đề thắng tiền mua đề thì Ân cử người mang tiền ra đưa cho Dũng để Dũng chung tiền cho người thắng số đề, còn trường hợp người chơi số đề thua tiền mua đề thì Trần Quốc D có trách nhiệm thu tiền để đưa cho Ân. Việc chung chi thắng thua giữa Trần Quốc D và Ân diễn ra vào cuối ngày khi các đài xổ số các tỉnh đã có kết quả.

Khoảng 15 giờ ngày 29/9/2020, Trần Văn L là người mua số đề của Trần Quốc D đến gặp Dũng và ghi tổng cộng 05 phôi với tổng số tiền ghi đề là 492.000.000đ (bốn trăm chín mươi hai triệu đồng), sau đó Dũng gửi qua cho Ân thì Ân gọi điện thoại hỏi ai là người ghi thì Dũng trả lời người quen của Dũng nên Ân đồng ý nhận các số đề mà Trần Văn L đã ghi. Cụ thể 05 tờ phôi Trần Văn L ghi đề như sau:

- *Tờ phôi số 01:* Trần Văn L ghi đề của đài xổ số tỉnh Bạc Liêu, mở thưởng vào ngày 29/9/2020 các số 48, 84, 14, 41; Trần Văn L đánh 2.000 điểm khoảng đầu; 2.000 điểm khoảng giữa và 1.000 điểm khoảng cuối, mỗi điểm tương ứng 5.000đ (năm ngàn đồng). Như vậy, tổng số tiền ghi đề của tờ phôi trên là {2.000 điểm x 4 số = 8.000 điểm x 5.000đ = 40.000.000đ} + {2.000 điểm x 4 số = 8.000 điểm x 5.000đ = 40.000.000đ} + {1.000 điểm x 4 số = 4.000 điểm x 5.000đ = 20.000.000đ} thành tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

- *Tờ phôi số 02:* Trần Văn L ghi đề của đài xổ số tỉnh Bạc Liêu, mở thưởng vào ngày 29/9/2020 ba khúc số 448 – 100 điểm, mỗi điểm tương đương 15.000đ (mười lăm ngàn đồng), thành tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). Ghi các số khoảng giữa 554, 557, 755, 550, mỗi số 100 điểm, tương đương {100 điểm x 04 số = 400 điểm x 15.000đ = 20.000.000đ}. Như vậy tổng tiền của tờ phôi này là 21.500.000đ (hai mươi một triệu năm trăm ngàn đồng).

- *Tờ phoi số 03*: Trần Văn L ghi đề của đài xổ số tỉnh Bạc Liêu, mở thưởng vào ngày 29/9/2020 các số 65, 42, 46, 64, 62, 86, 98, 16, 61, 13, 31, 12, 21, 96, 43, 29, 38, 25; ghi khoảng giữa, mỗi số 2.000 điểm, tương đương {2.000 điểm x 18 con số = 3.600 điểm x 15.000đ = 180.000.000đ}, tổng cộng tờ phoi này Trần Văn L ghi hết 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng).

- *Tờ phoi số 04*: Trần Văn L ghi đề của đài xổ số tỉnh Bạc Liêu, mở thưởng vào ngày 29/9/2020 bao lô số 49, 94, mỗi số 2.000 điểm, tương đương {2.000 điểm x 2 số = 4.000 điểm x 15.000đ = 60.000.000đ}, tổng cộng tờ phoi này Trần Văn L ghi hết 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

- *Tờ phoi số 05*: Trần Văn L ghi đề của đài xổ số tỉnh Bạc Liêu, mở thưởng vào ngày 29/9/2020 bao lô các số 994, 694, 094, 449, 649, 049, 249, mỗi số 100 điểm, tương đương {100 điểm x 07 số = 700 điểm x 15.000đ = 10.500.000đ}, tổng cộng tờ phoi này Trần Văn L ghi hết 10.500.000đ (mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Tổng cộng 05 tờ phoi đề Trần Văn L ghi hết số tiền 492.000.000đ (bốn trăm chín mươi hai triệu đồng), trong đó Trần Quốc D được hưởng lợi 2% trên tổng số tiền trên phoi đề là 9.840.000đ (chín triệu tám trăm bốn mươi triệu đồng). Sau khi có kết quả mở thưởng Trần Văn L trúng được số 61 bao lô với số điểm là 2.000 điểm, mỗi điểm trúng tương đương 65.000đ (sáu mươi lăm ngàn đồng), thành tiền trúng số đề là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng). Như vậy, tổng số tiền bị can Trần Văn L đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là 492.000.000đ + 130.000.000đ = 622.000.000đ (sáu trăm hai mươi hai triệu đồng). Sau khi trừ số tiền thắng số đề thì Trần Văn L còn nợ lại Trần Quốc D số tiền 362.000.000đ (ba trăm sáu mươi hai triệu đồng). Trần Quốc D nhiều lần đòi nhưng Trần Văn L không có tiền để trả nên đã viết giấy nợ cho Trần Quốc D, đến ngày 01/12/2020 Ân nói Trần Quốc D hện Trần Văn L ra quán cà phê Muối tại khu Hòa Bình, Phường 1, thành phố Đà Lạt để giải quyết tiền nợ ghi số đề. Trong lúc nói chuyện thì hai bên xảy ra mâu thuẫn nên Ân đã đánh Trần Văn L, sau đó Long lên Công an phường 1 trình báo sự việc và giao nộp 06 tờ phoi đề cho Cơ quan điều tra.

Về tang vật thu giữ: 06 tờ phoi đề, trong đó tờ phoi số 06 trùng với tờ phoi số 05; một điện thoại di động hiệu Mobel màu đen; một điện thoại di động hiệu Samsung cảm ứng đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 178/GĐ-PC09 ngày 22/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Chữ viết trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 so với chữ viết của Trần Quốc D trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người viết ra.

Cáo trạng số: 239/CT - VKS ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Quốc D về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Trần

Văn L về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2021/HS-ST; ngày 20-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc D đã phạm tội: “*Tổ chức đánh bạc*”, bị cáo Trần Văn L đã phạm tội: “*Đánh bạc*”,

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc D, 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 05 (năm) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn L nộp lại 622.000.000 đồng (sáu trăm hai mươi hai triệu đồng) để sung công.

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23-12-2021 bị cáo Trần Quốc D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27-12-2021 bị cáo Trần Văn L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Quốc D, Trần Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử; không thắc mắc, khiếu nại gì thêm; bị cáo Dũng giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, mặc dù trong đơn bị cáo Long kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc D, Trần Văn L; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Trần Quốc D làm nghề bán vé số trước số nhà 05 đường Phan Bội Châu, Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng thời gian tháng 09/2020 có một đối tượng tên Ân (không rõ nhân thân lai lịch) đến gặp Trần Quốc D và đặt

vấn đề nhờ Dũng ghi số đề cho Ân để hưởng tiền hoa hồng thì Trần Quốc D đồng ý. Hai bên thỏa thuận Trần Quốc D sẽ nhận ghi số đề của những người đánh đề, sau đó chuyển cho Ân qua ứng dụng tin nhắn Zalo, số tiền hoa hồng mà Dũng được hưởng là 2% trên tổng số tiền ghi đề trong một ngày. Hàng ngày, Trần Quốc D nhận ghi số đề cho người chơi đề và chuyển cho Ân, trường hợp có người chơi số đề thắng tiền mua đề thì Ân cử người mang tiền ra đưa cho Dũng để Dũng chung tiền cho người thắng số đề, còn trường hợp người chơi số đề thua tiền mua đề thì Trần Quốc D có trách nhiệm thu tiền đề đưa cho Ân. Việc chung chi thắng thua giữa Trần Quốc D và Ân diễn ra vào cuối ngày khi các đài xổ số các tỉnh đã có kết quả.

Khoảng 15 giờ ngày 29/9/2020, Trần Văn L là người mua số đề của Trần Quốc D đến gặp Dũng và ghi tổng cộng 05 phôi với tổng số tiền ghi đề là 492.000.000đ (bốn trăm chín mươi hai triệu đồng), sau đó Dũng gửi qua cho Ân thì Ân gọi điện thoại hỏi ai là người ghi thì Dũng trả lời người quen của Dũng nên Ân đồng ý nhận các số đề mà Trần Văn L đã ghi.

Tổng cộng 05 tờ phôi đề Trần Văn L ghi hết số tiền 492.000.000đ (bốn trăm chín mươi hai triệu đồng), trong đó Trần Quốc D được hưởng lợi 2% trên tổng số tiền trên phôi đề là 9.840.000đ (chín triệu tám trăm bốn mươi triệu đồng). Sau khi có kết quả mở thưởng Trần Văn L trúng được số 61 bao lô với số điểm là 2.000 điểm, mỗi điểm trúng tương đương 65.000đ (sáu mươi lăm ngàn đồng), thành tiền trúng số đề là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng). Như vậy, tổng số tiền bị can Trần Văn L đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là 492.000.000đ + 130.000.000đ = 622.000.000đ (sáu trăm hai mươi hai triệu đồng). Sau khi trừ số tiền thắng số đề thì Trần Văn L còn nợ lại Trần Quốc D số tiền 362.000.000đ (ba trăm sáu mươi hai triệu đồng). Trần Quốc D nhiều lần đòi nhưng Trần Văn L không có tiền để trả nên Dũng yêu cầu Long viết giấy nợ cho Trần Quốc D, đến ngày 01/12/2020 Ân nói Trần Quốc D hẹn Trần Văn L ra quán cà phê Muối tại khu Hòa Bình, Phường 1, thành phố Đà Lạt để giải quyết tiền nợ ghi số đề. Trong lúc nói chuyện thì hai bên xảy ra mâu thuẫn nên Ân đã đánh Trần Văn L, sau đó Long lên Công an Phường 1, Đà Lạt trình báo sự việc và giao nộp 06 tờ phôi đề cho Cơ quan điều tra.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Quốc D, Trần Văn L trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Quốc D, Trần Văn L là liêu lĩnh xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ: Lợi dụng kết quả xổ số các bị cáo đã tổ chức và đánh bạc dưới dạng ghi số đề, trị giá số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 622.000.000đ (sáu trăm hai mươi hai triệu đồng). Hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc bị pháp luật cấm và xã hội lên án nhưng chỉ vì tư lợi cá nhân mà

các bị cáo bắt chấp thực hiện, việc các bị cáo bị phát hiện, bắt giữ là nằm ngoài ý muốn của các bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Trần Quốc D phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Trần Văn L phạm tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Quốc D giữ nguyên kháng cáo và không xuất trình tình tiết mới nên kháng cáo không có cơ sở để xem xét chấp nhận như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Trần Văn L khi trình báo việc bị đánh, bị cáo đã tự thú về hành vi đánh bạc và xuất trình các phôi đề cho Cơ quan Công an nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Ngoài ra, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo Trần Văn L nộp lại số tiền 622.000.000 đồng để sung công là không có căn cứ, bởi lẽ tổng số tiền đánh bạc là 622.000.000 đồng nhưng trong đó 492.000.000 đồng là tiền bị cáo ghi đề, còn số tiền 130.000.000 đồng bị cáo thắng đề nhưng chưa được chung nên bị cáo không hưởng lợi gì về số tiền này. Vì vậy cần sửa bản án sơ thẩm, buộc bị cáo Trần Văn L nộp lại số tiền đánh bạc 492.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc D; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc D phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”, bị cáo Trần Văn L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc D 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Trần Văn L nộp số tiền 492.000.000đ (Bốn trăm chín mươi hai triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm e khoản 2 Điều 23; Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quốc D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TANDTC (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Phòng KTNV&THA (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- PV 06 - Công an Lâm Đồng (1);
- TAND TP.Đà Lạt (3);
- VKSND TP.Đà Lạt (1);
- Cơ quan CSĐT TP.Đà Lạt (1);
- Chi cục THADS TP.Đà Lạt (1);
- Nhà tạm giữ Đà Lạt (2); Bị cáo (2);
- Lưu hồ sơ (1); Án văn (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

